

Số: 08/2024/QĐCNTTLH

Trạm Tấu, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh Nguyễn Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Anh Nguyễn Văn L, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1980.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Chị Phạm Thị H, sinh ngày 04 tháng 3 năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Nguyễn Khánh N, sinh ngày 27-9-2021 cho đến khi đủ 18 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 6 năm 2024 cho đến khi con chung Nguyễn Khánh N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Phạm Thị H (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, anh Nguyễn Văn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị H cùng thống nhất chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tràm Tấn;
- THADS huyện Tràm Tấn;
- UBND thị trấn Tràm Tấn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lên